

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN C Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TỈNH TÂY NINH

Bản án số: 46/2021/HNGĐ-ST
Ngày 18-10-2021
V/v: “*Tuyên bố không
công nhận quan hệ vợ chồng*”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C – TỈNH TÂY NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Linh;
Ông Thái Văn Lộc.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huệ Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án thụ lý số: 190/2021/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2021 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Phương Th, sinh năm: 1983; Địa chỉ: 21/5B, ấp G, xã N, thị xã H, tỉnh Tây Ninh.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1987; Địa chỉ: Tổ 15, ấp L, xã V, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Chị Th có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Anh T vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn ly hôn ngày 26-3-2021 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Chị Lê Thị Phương Th trình bày:

Chị Th và anh T tự nguyện tìm hiểu chung sống với nhau vào năm 2019 nhưng không đăng ký kết hôn, lý do không đăng ký kết hôn là do sau khi làm đám cưới chị nhận thấy anh T có tính gia trưởng, không tôn trọng vợ và thiếu

quan tâm đến cảm xúc của vợ nên chị không đi đăng ký kết hôn. Anh chị chung sống thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, không thể hòa hợp được. Nay chị nhận thấy tình cảm dành cho nhau không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, do không có đăng ký kết hôn nên yêu cầu Tòa án không công nhận chị và anh T là vợ chồng.

Con chung: Anh chị không có con chung.

Tài sản chung: Chị trình bày không có, không yêu cầu giải quyết.

Nợ chung: Không có.

Bị đơn Anh Nguyễn Thanh T vắng mặt không có ý kiến trình bày:

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án không thể tổng đạt trực tiếp các văn bản tố tụng cho Anh T, nên đã thực hiện việc niêm yết công khai: Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Giấy triệu tập đương sự; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa; Thông báo dời ngày xét xử nhưng anh T không đến Tòa án để giải quyết vụ án, không trình bày ý kiến của mình.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến và quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án:

+ Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án đến khi xét xử Thẩm phán, HĐXX đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng, có căn cứ theo quy định của pháp luật. Về việc tổng đạt các văn bản cho các đương sự cũng như xác định tư cách tham gia tố tụng đúng theo quy định của pháp luật.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 14, 51, 53 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 362/2016/UBTVQH 14 đề nghị: Không công nhận mối quan hệ giữa Chị Lê Thị Phương Th và Anh Nguyễn Thanh T là vợ chồng; Về con chung; Tài sản chung; Nợ chung: Đương sự khai không có nên không giải quyết. Án phí giải quyết theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Phiên tòa ngày 07-7-2021, bị đơn anh Nguyễn Thanh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ nhất nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng

xét xử đã căn cứ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự để hoãn phiên tòa đến ngày 29-7-2021, do dịch Covid 19 nên phải thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16/2021/TTg. Tòa án nhân dân huyện C đã Thông báo dời ngày xét xử vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 18-10-2021.

[1.2] Anh Nguyễn Thanh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn Anh Nguyễn Thanh T.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Giữa chị Th và anh T chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không có đăng ký kết hôn là vi phạm Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình nên không có giá trị pháp lý, không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của vợ chồng. Chị Th có yêu cầu ly hôn với anh T, Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định của Điều 9,14 của Luật hôn nhân và gia đình để tuyên bố không công nhận mối quan hệ vợ chồng giữa chị Th và anh T là phù hợp.

[2.2] Về con chung: Chị Th trình bày anh chị không có con chung.

[2.3] Về tài sản chung; Về nợ chung: Chị Th trình bày anh chị sống chung không có tài sản chung, không nợ ai nên không yêu cầu giải quyết.

[3] Đối với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Th phải chịu án phí theo qui định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 9,14,51,53 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Lê Thị Phương Th và anh Nguyễn Thanh T.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung; Nợ chung: Không có, không xem xét.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Lê Thị Phương Th phải chịu số tiền 300.000 đồng án phí nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí khởi kiện đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007238 ngày 30-3-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tây Ninh. Chị Th đã nộp đủ án phí.

5. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nội nhận:

-Phòng kiểm traNv- TAND tỉnh Tây Ninh;
-VKSND h. CT. TN;
-Chi cục THADS h. CT,t.TN;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ;
-Lưu tập án (Hg).

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hương